

Số: /BC-UBND

Thạch An, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND huyện về Cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2025; Công văn số 741/SNV-CCHC ngày 13/4/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về việc hướng dẫn chế độ báo cáo Công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân huyện Thạch An báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo

- Việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch CCHC hằng năm; các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đơn đốc triển khai công tác CCHC:

Trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/01/2025 về Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An năm 2025 và 30 văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC nhằm tiếp tục thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Thạch An giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện theo Kế hoạch hướng dẫn của tỉnh, Lãnh đạo huyện đã chỉ đạo các cơ quan phụ trách các lĩnh vực CCHC căn cứ các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ Chỉ số CCHC cấp huyện tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC của huyện năm 2024 và tổng hợp, thu thập tài liệu kiểm chứng, báo cáo Sở Nội vụ việc xác định Chỉ số CCHC của huyện qua phần mềm; đánh giá kết quả CCHC cấp xã và công bố chỉ số CCHC đối với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo Bộ Chỉ số đánh giá kết quả CCHC cấp xã.

- Việc bố trí nguồn lực triển khai: Cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong việc thực hiện nhiệm vụ của huyện, do đó cần sự phối hợp của tất cả các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC gồm các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Khảo sát đánh giá sự hài lòng của cơ quan, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 13/01/2025 về khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) cấp huyện, cấp xã. Bộ phận TN&TKQ huyện đã tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đối các thủ tục hành chính có phát sinh giao dịch. Kết

quả: 28 phiếu khảo sát /28 hồ sơ TTHC đã trả kết quả, có 27 phiếu được đánh giá từ hài lòng trở lên (đạt 96%), 01 phiếu chưa hài lòng.

- Công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC: Qua kết quả đánh giá chỉ số CCHC năm và giai đoạn 2021-2025, Chủ tịch UBND huyện đã khen thưởng cho 05 tập thể và 04 cá nhân¹ có thành tích trong PTTĐ đẩy mạnh CCHC gắn với chuyển đổi số huyện Thạch An.

- Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm: Kế hoạch CCHC năm 2025 của huyện đề ra 46 nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CCHC, đảm bảo gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đến thời điểm hiện tại UBND huyện đã thực hiện hoàn thành 20/46 nhiệm vụ đạt 43% KH.

2. Công tác kiểm tra CCHC

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 06/3/2025 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 và dự kiến tổ chức thực hiện trong quý III năm 2025.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính Nhà nước huyện Thạch An năm 2025, đồng thời luôn bám sát kế hoạch CCHC năm 2025, để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn ngay từ đầu năm chủ động thực hiện các nội dung trong công tác CCHC, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 23/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật kỷ cương, đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Trong 6 tháng đầu năm, đã đăng 05 tin bài chuyên đề về CCHC trên Trang thông tin điện tử huyện (*gồm các tin: 07 mục tiêu cải cách hành chính tỉnh năm 2025, Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ năm 2025, 14/14 xã, thị trấn xếp loại tốt lĩnh vực cải cách tài chính công, Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ năm 2025. 31/03/2025; tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2025*); thường xuyên tuyên truyền phổ biến, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền phục vụ, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, cải thiện môi trường đầu tư; giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong CCHC ở cơ sở, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC thông qua các

¹ Năm 2024 khen 03 tập thể, 02 cá nhân; giai đoạn 2021-2025 khen thưởng 02 tập thể, 02 cá nhân.

cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ; hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, ...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Tình hình triển khai và kết quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Thời điểm báo cáo, UBND huyện ban hành 01 văn bản QPPL², văn bản được ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật: Các nhiệm vụ được thực hiện theo tiến độ của Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 10/02/2025 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Thạch An năm 2025.

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Thạch An. Trong kỳ báo cáo, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức được 01 Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 tại xã Đức Xuân với 64 người tham dự. UBND các xã, thị trấn tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tuyến và trực tiếp tại các xóm, tổ dân phố: 39 cuộc với 3.256 người nghe.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá đơn giản hoá thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều về kiểm soát thủ tục hành chính và đề xuất phương án đơn giản hóa, tập trung vào những lĩnh vực nóng của các phòng ban chuyên môn có TTHC thuộc UBND huyện.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

Thường xuyên cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương³: Tổng số 381 thủ tục, cụ thể:

² Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Thạch An.

³ Công văn số 2589/UBND-VP ngày 9/12/2024 về việc công bố, cập nhật, sửa đổi bổ sung, bãi bỏ Danh mục TTHC thuộc các ngành Tài chính; Công Thương; GD&ĐT; Công văn số 2694/UBND-VP ngày 26/12/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Công văn số 52/UBND-VP ngày 8/01/2025 về việc cập nhật sửa đổi, bổ sung, mới ban hành Danh mục TTHC lĩnh vực Tài chính đất đai; ứng phó sự cố tràn dầu; Công văn số 290/UBND-VP ngày 19/02/2025 về việc cập nhật sửa đổi, bổ sung, mới ban hành, bãi bỏ Danh mục TTHC lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai; đường bộ; Công văn số 530/UBND-VP ngày 25/3/2025 V/v cập nhật Danh mục TTHC thuộc các ngành Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và Tôn giáo; Trẻ em thuộc Sở Y tế; Công văn số 661/UBND-VP ngày 11/4/2025 V/v cập nhật Danh mục TTHC thuộc các ngành Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và Tôn giáo; Trẻ em thuộc Sở Y tế; Công văn số 734/UBND-VP ngày 22/4/2025 V/v cập nhật Danh mục TTHC được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Bảo trợ xã hội và lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội; Công văn số 856/UBND-VP ngày 22/5/2025 về việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, chuẩn hóa Danh mục TTHC các lĩnh vực Thủy lợi; Trồng trọt; Bảo vệ TV; Xây dựng; Giáo dục; Công văn số 1021/UBND-VP ngày 30/5/2025 V/v cập nhật danh mục

- Số TTHC cấp huyện: 266 thủ tục.
- Số TTHC cấp xã: 115 thủ tục.

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp:
 - + Để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định⁴.
 - + Cấp huyện: Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các Thông tư, văn bản chỉ đạo có liên quan, UBND huyện đã bố trí địa điểm Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại tầng 1 Bưu điện huyện nhằm thuận tiện cho việc thực hiện TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; ban hành Quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo quy định; UBND huyện đã cử công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC, đồng thời có văn bản hướng dẫn chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện theo quy định.
 - + Cấp xã: 14/14 đơn vị đã kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả khi có sự thay đổi về nhân sự.
 - + Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện đã bố trí phòng làm việc (diện tích khoảng 30 m²) tại Bưu điện huyện Thạch An và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” gồm: 01 điện thoại bàn, 02 máy tính, 01 máy in, 01 máy scan, 01 kios tra cứu thông tin, bàn quây giao dịch, ghế ngồi, ghế chờ... Các xã, thị trấn trang thiết bị cần thiết để giải quyết công việc vẫn chưa được trang bị đầy đủ cụ thể: một số đơn vị chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, máy scan, kios...; phòng làm việc mặc dù được xây mới nhưng do thiết kế chật hẹp nên không phù hợp với Bộ phận một cửa cấp xã. Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đã triển khai thực hiện Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp đúng hướng dẫn quy định.
- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong 06 tháng đầu năm 2025 (từ 05/12/2024 - 04/3/2025): 2.366 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 2.356

TTHC mới, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các lĩnh vực theo các Quyết định: số 668/QĐ-UBND; số 669/QĐ-UBND; số 670/QĐ-UBND của UBND tỉnh;

⁴Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC; Kế hoạch số 859/KH-UBND ngày 06/7/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Thạch An.

hồ sơ (trực tuyến: 2.325 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 31 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 10 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 2.354 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 2.020 hồ sơ, đúng hạn: 332 hồ sơ, quá hạn: 02 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 12; trong đó, trong hạn: 12, quá hạn: 0.

(Có biểu phụ lục số II, III kèm theo).

Việc xử lý hồ sơ trễ hạn của công dân trên hệ thống do một số CBCC bận công việc chuyên môn khác nên đã sơ suất quên xử lý trên hệ thống, trên thực tế hồ sơ đã được giải quyết và đơn vị giải quyết hồ sơ trễ hạn đã có giấy xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả cho công dân. Đồng thời lãnh đạo UBND huyện chỉ đạo CBCC tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, xã nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu không được xảy ra việc trễ hồ sơ trễ hạn trên hệ thống.

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: UBND huyện đã tiến hành niêm yết công khai địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC và trên Trang Thông tin điện tử của huyện. Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND huyện đã nhận và giải quyết 02 ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định hành chính và hành vi hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 14/02/2025 về việc hợp nhất các cơ quan chuyên môn UBND huyện, trình HĐND huyện ban hành 05 Nghị quyết về việc hợp nhất các cơ quan chuyên môn với kết quả giảm từ 12 phòng ban còn 10 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, UBND huyện đã đề xuất phương án sắp xếp, tổ chức lại đối với 05 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Sau khi thực hiện hợp nhất các cơ quan chuyên môn huyện, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan thực hiện quy trình, trình UBND huyện ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu sau khi có văn bản, Thông tư thực hiện của các Bộ, ngành đảm bảo đúng quy định.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương:

+ Biên chế công chức: Thực hiện theo lộ trình về việc giảm biên chế giai đoạn 2022-2026, năm 2025, sau hợp nhất UBND huyện được giao 79 biên chế công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện⁵.

+ Đối với số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập⁶: 706 người, trong đó: Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước: 680 người; Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 26 người.

- Về tinh giản biên chế: Căn cứ quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, Trong quý I/2025, huyện đã giải quyết tinh giản biên chế cho 01 cán bộ cấp xã nghỉ hưu trước tuổi.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở cơ quan, địa phương: Luôn được Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã: Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được quy định theo nghị định 33/2023/NĐ-CP là 278 người, hiện nay đang thực hiện 269 người đạt 96,76% biên chế giao.

Thực hiện Đề án số 1206/ĐA-UBND ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân huyện Thạch An đang hoàn thiện các quy trình về sắp xếp tổ chức, nhân sự, tài sản, kinh phí và các nội dung có liên quan theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh để đảm bảo chính quyền cấp xã mới đi vào hoạt động kể từ 01/7/2025.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt: Biên chế hành chính 74/79 (93,7%); Sự nghiệp giáo dục 648/706 (91,8%); Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao - Truyền hình 11/16 (68,75%); Kinh tế 12/13 (92,3%); Sự nghiệp khác 01/1 biên chế đạt 100%; UBND huyện phê duyệt danh sách hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập 12/12 người lao động; quyết định giao hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn nghiệp vụ, chuyên môn dùng chung theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tại các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện năm học 2024-2025 48 hợp đồng.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện thực hiện việc bổ trí, sắp xếp đối với 12 trưởng, phó phòng chịu sự tác động khi hợp nhất các cơ quan chuyên môn của UBND huyện, trong đó bổ nhiệm mới 05 Trưởng phòng, bổ nhiệm 02 Phó Trưởng phòng từ chức danh

⁵ theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2025 và Quyết định cụ thể số lượng biên chế cho từng phòng, ban tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 28/02/2025.

⁶ Thực hiện theo Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội có tính chất đặc thù tỉnh Cao Bằng năm 2025 Ủy ban nhân dân huyện UBND huyện đã tiến hành rà soát, sắp xếp và ban hành Quyết định số 3482/QĐ-UBND, ngày 31/12/2024 về giao tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức Hội có tính chất đặc thù năm 2025.

Trưởng phòng và giữ nguyên hệ số phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm 05 Phó Trưởng phòng. Kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với 01 công chức lãnh đạo quản lý cấp phòng.

Bổ nhiệm mới 01 viên chức quản lý các trường học; Quyết định bổ nhiệm lại đối với 02 viên chức quản lý trường học và Thông báo thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 03 viên chức lãnh đạo quản lý trường học trực thuộc.

- Kết quả thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và tuyển chọn, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo: UBND huyện có 02 công chức lãnh đạo quản lý nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính, 02 công chức nâng ngạch từ cán sự lên chuyên viên⁷. Trình UBND tỉnh phê duyệt, quyết định nâng ngạch từ cán sự lên chuyên viên đối với 01 công chức đạt thành tích trong hoạt động công vụ.

Thực hiện Kế hoạch số 2384/KH-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An về việc tuyển dụng viên chức huyện Thạch An năm 2024, phòng Nội vụ cơ quan chủ trì thực hiện đã tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quy trình tuyển dụng viên chức, tuy nhiên, thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai, nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đã tạm dừng quy trình tuyển dụng để đảm bảo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo hiệu quả.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương. Nhìn chung, CBCCVC thực hiện tốt kỷ luật kỷ cương hành chính, chấp hành tốt giờ giấc làm việc. Trong 6 tháng đầu năm 2025 có 01 công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật.

- Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức: Ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 08/01/2025 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025. Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện cử 09 CBCCVC tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

- Về công chức cấp xã: Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được quy định theo nghị định 34/2019/NĐ-CP là 278 người. Tính đến ngày 04/6/2025 đã sử dụng là 269/278 biên chế (96,76%) số chưa sử dụng là 09 biên chế. Hiện nay số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn $267/269 = 99,26\%$. Việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại cơ quan, địa phương:

⁷ Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức tỉnh Cao Bằng năm 2024.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao: Tổng thu NSNN (tính đến 04/6/2025): 613.730,716/639.425,414 triệu đồng đạt 95,98% dự toán, Trong đó: Thu trên địa bàn 22.948,952/26.800,000 triệu đồng đạt 85,63% dự toán.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Vốn đầu tư phát triển năm 2025 được giao 114.056,856 triệu đồng, tính đến ngày 04/6/2025 đã giải ngân được 46.161,689 triệu đồng đạt 40,47% KH giao.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: không có.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản công theo cáo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có sự phân công trách nhiệm của từng đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc mua sắm tài sản công được thực hiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, tài sản đưa vào sử dụng được thực hiện công khai theo quy định.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Hiện nay có 36/36 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện tiếp tục duy trì thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 390/KH-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2025 về Kế hoạch chuyển đổi số huyện Thạch An năm 2025 trong đó đề ra các mục tiêu cụ thể về Ứng dụng CNTT trong cơ quan nội bộ Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp và an toàn thông tin mạng. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan liên quan, các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2025 phù hợp với điều kiện của địa phương.

6.1. Ứng dụng CNTT trong cơ quan nội bộ

- 100% các văn bản của phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn gửi đi của các đơn vị trực thuộc, văn bản luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- 100% các văn bản đi của phòng, ban chuyên môn, UBND xã, thị trấn trong huyện được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng chính phủ, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

+ Cấp huyện: Tổng số văn bản đi 2.708, văn bản đi hoàn toàn điện tử 2.708=100%, trong đó: Tỷ lệ văn bản đi có ký số 2.708/2.708=100%, tỷ lệ văn bản không ký số 0%.

+ Cấp xã: Tổng số văn bản đi 3.163, văn bản đi hoàn toàn điện tử 3.142=99,3%. Trong đó: Tỷ lệ văn bản đi có ký số 3.145/3.163=99,4%, Tỷ lệ văn bản đi không ký số 0,6%.

- 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được cung cấp và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) UBND huyện à UBND các xã, thị trấn được trang bị máy tính để phục vụ công việc và kết nối mạng Internet, đáp ứng xây dựng chính quyền điện tử; 90% máy tính của CBCCVC được cài đặt phần mềm diệt Virus có bản quyền hoặc cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung (SOC) do tỉnh triển khai.

- Trên 85% hồ sơ công việc tại UBND huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi, danh mục bí mật nhà nước).

- Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tiếp tục sử dụng hiệu quả các hệ thống, phần mềm chuyên ngành đã có; tăng cường nghiên cứu, học hỏi, ứng dụng các phần mềm phục vụ cho công việc nhằm ứng dụng đẩy mạnh CNTT, nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa công tác chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- 100% báo cáo định kỳ được quy định theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

6.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện cung cấp các thông tin theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng trên trang thông tin điện tử huyện, trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác quản lý, vận hành trang thông tin điện tử cấp xã: Gồm 14 đơn vị, chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được thực hiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh.

- Hiện nay, tại huyện có tổng cộng 314 TTHC được cung cấp trên cổng DVCTT (trong đó: 237 TTHC cấp huyện, 77 TTHC cấp xã) với 188 TTHC trực tuyến toàn trình (trong đó: 148 TTHC cấp huyện, 40 TTHC cấp xã) và 126 TTHC trực tuyến một phần (trong đó: 89 TTHC cấp huyện, 37 TTHC cấp xã).

- Trên 50% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần; tối thiểu 80% tổ chức và cá nhân hài lòng về việc giải quyết TTHC của UBND huyện.

+ Cấp huyện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 202 hồ sơ. Tỷ lệ DVCTT một phần và DVCTT toàn trình: $202/202=100\%$.

+ Cấp xã: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.880 hồ sơ. Tỷ lệ DVCTT một phần và DVCTT toàn trình: $1.846/1.880=98,2\%$.

- Tình hình số hóa, lưu kho hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt: 99,27%, Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt: 99,86%. Tỷ lệ hồ sơ có kết quả đã số hóa lưu kho dữ liệu tại huyện và các xã, thị trấn đạt 80,4% ($1.665/2.069$ hồ sơ);

- Thanh toán trực tuyến: Tỷ lệ đạt 97,7% với 1.572 hồ sơ thanh toán trực tuyến/1.608 hồ sơ phát sinh phí, lệ phí.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2025, công tác CCHC đã được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, cụ thể:

- Kế hoạch CCHC được ban hành đúng thời gian quy định; có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác kiểm tra, rà soát văn bản được triển khai thường xuyên.

- Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã được kiện toàn kịp thời khi có thay đổi nhân sự, hoạt động ngày càng hiệu quả, thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, tỷ lệ hồ tiếp nhận sơ trực tuyến một phần và toàn trình qua cổng dịch vụ công cao, tỷ lệ thanh toán trực tuyến cao. Các đơn vị đã thực hiện có hiệu quả cao việc tiếp nhận thủ tục hành chính qua Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh, góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện.

- Việc niêm yết địa chỉ tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân, tổ chức về quy định hành chính được thực hiện nghiêm túc.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC đã được quan tâm thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú đa dạng.

- Triển khai thực hiện đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện như: thực hiện nghiêm túc danh mục vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức để làm cơ sở cho việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh, vị trí việc làm; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, kế hoạch bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo thực hiện nghiêm việc chấp hành kỷ luật kỷ cương

hành chính. Thực hiện các nội dung liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn huyện đảm bảo quy định.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính

- Trong quá trình triển khai thực hiện còn số ít lãnh đạo và cán bộ, công chức một số đơn vị chưa thật sự quan tâm và dành thời gian thỏa đáng cho công tác này, chưa coi hoạt động kiểm soát TTHC là một trong những nhiệm vụ chính của cơ quan, đơn vị. Vì vậy, kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC còn hạn chế.

- Công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thời gian dành cho hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC không nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo, tiến độ thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Công tác thông tin tuyên truyền đến người dân tại các xã, thị trấn vẫn được sâu, rộng nên người dân ít sử dụng dịch vụ trực tuyến; phần lớn chưa người dân vẫn có thói quen đến trực tiếp các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính để làm trực tiếp, tâm lý còn e ngại; sợ mất giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ và chưa quen khi đến Bureau để gửi hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính. Một số thủ tục hành chính có yêu cầu cao về mặt hồ sơ người dân vẫn muốn gặp trực tiếp cơ quan giải quyết TTHC để được tư vấn.

- Cơ sở vật chất, Hạ tầng về CNTT, viễn thông cơ bản đáp ứng nhu cầu tuy nhiên còn nhiều hạn chế: máy scan chưa đáp ứng được khi tiếp nhận hồ sơ, Kios tra cứu thông tin chưa phát huy hiệu quả; cấp xã, trang thiết bị cần thiết để giải quyết công việc vẫn chưa được trang bị đầy đủ cụ thể: Chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, máy scan...; phòng làm việc mặc dù được xây mới nhưng do thiết kế chật hẹp nên không phù hợp với Bộ phận một cửa cấp xã, cán bộ đầu mối của các đơn vị chưa chủ động phối hợp với các bộ phận chuyên môn khác để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ., một số hệ thống hạ tầng trong khi sử dụng chưa được khai thác hết chức năng; một số cơ sở hạ tầng đã cũ, đã xuống cấp vì vậy vẫn còn những khó khăn trong ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Một số cơ quan, đơn vị còn lúng túng trong quá trình triển khai, thực hiện các nội dung theo bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử. Kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, công tác CDS chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

- Nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn thiếu nhiều so với nhu cầu thực tế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới, mặc dù nhân lực công nghệ thông tin của huyện đã được bố trí 01 người tuy nhiên do công việc nhiều, biên chế ít, công chức phải phụ trách quá nhiều lĩnh vực chuyên môn dẫn đến quá tải, không có điều kiện để nâng cao năng lực, đặc biệt về chuyên môn thuộc lĩnh vực CNTT, tại các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn chưa có cán bộ phụ trách CNTT, hầu hết là cán bộ kiêm nhiệm nên việc phát triển chính quyền số, công tác chuyển đổi số còn nhiều hạn chế.

- Điều kiện kinh tế xã hội không đồng đều, cơ sở hạ tầng một số xã, xóm chưa có mạng internet, người dân chưa có điện thoại thông minh để truy cập vào mạng internet, trình độ nhận thức của người dân về công nghệ thông tin chưa đáp ứng được điều kiện thực hiện chuyển đổi số.

- Kinh phí, cơ chế, chính sách để thực hiện công tác chuyển đổi số chưa có nên còn khó khăn trong việc tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân trong công tác chuyển đổi số. Thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các địa phương thường xuyên thay đổi về nhân sự nên việc nắm bắt, triển khai thực hiện các nội dung công việc chưa được kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính, các Kế hoạch chuyên đề theo từng nội dung Cải cách hành chính năm 2025 của huyện.

2. Tiếp tục quán triệt, học tập tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác CCHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, trên địa bàn huyện để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức góp phần thực hiện tốt công tác CCHC trên địa bàn.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị về công tác chỉ đạo, điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác CCHC.

4. Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn chú trọng, đẩy mạnh nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chủ động chỉ đạo cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2025; Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ đã xây dựng tại Kế hoạch CCHC năm 2025 của cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

5. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC; kịp thời cập nhật, công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn; công khai minh bạch TTHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, dễ hiểu và dễ thực hiện. Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

6. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch, tập trung vào việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ CCHC, đẩy mạnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ tại cơ quan, đơn vị.

7. Xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

8. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tiếp tục giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

9. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 của UBND huyện Thạch An./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc